

Số: 174 /TTYT-DUỢC  
Về việc yêu cầu báo giá

Thanh Hà, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Các Công ty/đơn vị cung cấp vị thuốc cổ truyền.

Trung tâm Y tế Thanh Hà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Gói số 3: Gói thầu vị thuốc cổ truyền”, với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Thanh Hà

- Đại diện: Ông Đoàn Hải Quân
- Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại: 094 4358859

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Mai
- Chức vụ: Trưởng khoa Dược - TTB - VTYT
- Điện thoại: 098 5599616

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận qua Email (file PDF và file Excel): kduocbvth@gmail.com
- Bản giấy (ký tên, đóng dấu) được gửi về: Trung tâm Y tế Thanh Hà, địa chỉ: 209 Trần Nhân Tông, Xã Thanh Hà, tp Hải Phòng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 24 tháng 04 năm 2026 đến trước 17h ngày 15 tháng 05 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 15 tháng 05 năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hóa

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
1	Ba kích	2	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis praeparata</i>	Chích rượu/ Chích muối/ Chích cam thảo	TCCS/ ĐDVN5	Kg	32
2	Bạch chỉ	2	Rễ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	Sơ chế	TCCS/ ĐDVN5	Kg	20

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
3	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Phần quả thể nấm	<i>Poria</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	67
4	Bạch thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae praeparata</i>	Sao/ Chích rượu	TCCS/ĐDVN5	Kg	61
5	Bạch truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae praeparatum</i>	Sao cám mật ong/ Chích rượu	TCCS/ĐDVN5	Kg	32
6	Bình vôi (Ngải tượng)	2	Rễ củ	<i>Tuber Stephaniae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	10
7	Bồ công anh	2	Toàn cây	<i>Herba Lactucae indicae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	3
8	Cam thảo	2	Rễ	<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae praeparata</i>	Chích mật ong	TCCS/ĐDVN5	Kg	46
9	Can khương	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Zingiberis praeparatum</i>	Sao vàng/ Sao cháy	TCCS/ĐDVN5	Kg	12
10	Cát cánh	2	Rễ	<i>Radix Platycodi grandiflori praeparata</i>	Chích mật ong	TCCS/ĐDVN5	Kg	17
11	Cát căn	2	Rễ	<i>Radix Puerariae thomsonii praeparata</i>	Sao vàng	TCCS/ĐDVN5	Kg	2
12	Câu đằng	2	Cành	<i>Ramulus cum unco Uncariae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	8
13	Câu kỷ tử	2	Quả	<i>Fructus Lycii</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	111
14	Cẩu tích	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cibotii praeparatum</i>	Sao vàng/Chích rượu/ Sao cách cát/ Chích muối	TCCS/ĐDVN5	Kg	65
15	Cốt toái bỏ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae praeparatum</i>	Sao/ Chích rượu	TCCS/ĐDVN5	Kg	65
16	Cúc hoa	2	Hoa	<i>Flos Chrysanthemi indici</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	10
17	Chi tử	2	Quả	<i>Fructus Gardeniae praeparatus</i>	Sao qua/ Sao cháy	TCCS/ĐDVN5	Kg	30
18	Chi xác	2	Quả	<i>Fructus Aurantii praeparatus</i>	Sao cám	TCCS/ĐDVN5	Kg	10

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
19	Dây đau xương	2	Thân cây	<i>Caulis Tinosporae tomentosae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	59
20	Đại táo	2	Quả	<i>Fructus Ziziphi jujubae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	123
21	Đan sâm	2	Rễ	<i>Radix Salviae miltiorrhizae praeparata</i>	Chích rượu	TCCS/ĐĐVN5	Kg	34
22	Đảng sâm	2	Rễ	<i>Radix Codonopsis praeparata</i>	Chích gừng	TCCS/ĐĐVN5	Kg	86
23	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae praeparatus</i>	Chích muối/ Chích rượu/ Sao đen	TCCS/ĐĐVN5	Kg	103
24	Độc hoạt	2	Rễ	<i>Radix Angelicae pubescentis</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	61
25	Đương quy (Toàn quy)	2	Rễ	<i>Radix Angelicae sinensis praeparata</i>	Chích rượu	TCCS/ĐĐVN5	Kg	108
26	Hà thủ ô đỏ	2	Rễ	<i>Radix Fallopiae multiflorae praeparata</i>	Chế đậu đen	TCCS/ĐĐVN5	Kg	14
27	Hoài sơn	2	Rễ củ	<i>Tuber Dioscoreae persimilis praeparatum</i>	Sao cám	TCCS/ĐĐVN5	Kg	15
28	Hoàng bá	2	Vỏ thân	<i>Cortex Phellodendri praeparatus</i>	Chích muối	TCCS/ĐĐVN5	Kg	14
29	Hoàng cầm	2	Rễ	<i>Radix Scutellariae praeparata</i>	Sao vàng/ Sao đen/ Chích rượu/ Chích mật ong	TCCS/ĐĐVN5	Kg	8
30	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei praeparata</i>	Chích mật ong	TCCS/ĐĐVN5	Kg	48
31	Hoàng liên	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Coptidis praeparatum</i>	Chích rượu/ Chích gừng/ Chích giấm	TCCS/ĐĐVN5	Kg	4
32	Hòe hoa	2	Hoa	<i>Flos Styphnolobii japonici praeparatus</i>	Sao vàng/ Sao cháy	TCCS/ĐĐVN5	Kg	4
33	Hồng hoa	2	Hoa	<i>Flos Carthami tinctorii</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	15
34	Huyền sâm	2	Rễ	<i>Radix Scrophulariae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	14

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
35	Hương phụ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cyperi praeparatum</i>	Tứ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	3
36	Ké đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	2	Quả	<i>Fructus Xanthii strumarii praeparatus</i>	Sao cháy gai/ Tầm rượu	TCCS/ĐĐVN5	Kg	12
37	Kê huyết đằng	2	Thân cây	<i>Caulis Spatholobi</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	67
38	Kim ngân hoa	2	Hoa	<i>Flos Lonicerae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	10
39	Kim tiền thảo	2	Toàn cây	<i>Herba Desmodii styracifolii</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	2
40	Khuong hoạt	2	Thân rễ	<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	43
41	Lạc tiên	2	Toàn cây	<i>Herba Passiflorae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	14
42	Liên kiều	2	Quả	<i>Fructus Forsythiae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	13
43	Liên nhục	2	Hạt	<i>Semen Nelumbinis praeparatum</i>	Sao vàng	TCCS/ĐĐVN5	Kg	31
44	Liên tâm	2	Cây mầm	<i>Embryo Nelumbinis nuciferae praeparatus</i>	Sao qua/ Sao cháy	TCCS/ĐĐVN5	Kg	43
45	Long nhãn	2	Áo hạt	<i>Arillus Longan</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	27
46	Mạch môn	2	Rễ	<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	8
47	Mộc hương	2	Rễ	<i>Radix Saussureae lappae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	15
48	Ngũ gia bì chân chim	2	Vỏ thân	<i>Cortex Schefflerae heptaphyllae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	53
49	Ngũ vị tử	2	Quả	<i>Fructus Schisandrae chinensis praeparatus</i>	Tầm mật/ Tầm giấm	TCCS/ĐĐVN5	Kg	2
50	Nguru tât	2	Rễ	<i>Radix Achyranthis bidentatae praeparata</i>	Chích rượu/ Chích muối	TCCS/ĐĐVN5	Kg	18
51	Nhân trần	2	Toàn cây	<i>Herba Adenosmatis caerulei</i>	Sơ chế	TCCS/ĐĐVN5	Kg	2

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
52	Phòng phong	2	Rễ	<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	76
53	Quế chi	2	Cành	<i>Ramulus Cinnamomi</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	45
54	Quế nhục	2	Vỏ thân	<i>Cortex Cinnamomi</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	50
55	Sa nhân	2	Quả	<i>Fructus Amomi</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	25
56	Sa sâm	2	Rễ	<i>Radix Glehniae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	15
57	Sài hồ	2	Rễ	<i>Radix Bupleuri</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	4
58	Sinh địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	8
59	Sơn thù	2	Quả	<i>Fructus Corni officinalis praeparatus</i>	Chung/ Tẩm rượu chung	TCCS/ĐDVN5	Kg	14
60	Sơn tra	2	Quả	<i>Fructus Mali praeparatus</i>	Sao qua/ Sao đen	TCCS/ĐDVN5	Kg	9
61	Tang ký sinh	2	Toàn cây	<i>Herba Loranthe gracilifolii</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	59
62	Táo nhân	2	Hạt	<i>Semen Ziziphi mauritanae praeparatum</i>	Sao đen	TCCS/ĐDVN5	Kg	52
63	Tần giao	2	Rễ	<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	110
64	Tục đoạn	2	Rễ	<i>Radix Dipsaci praeparata</i>	Chích muối/ Chích rượu	TCCS/ĐDVN5	Kg	150
65	Tỳ giải	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Dioscoreae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	80
66	Thảo quyết minh	2	Hạt	<i>Semen Cassiae torae praeparatum</i>	Sao vàng/ Sao cháy	TCCS/ĐDVN5	Kg	5
67	Thiên môn đông	2	Rễ	<i>Radix Asparagi cochinchinensis</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	9
68	Thiên niên kiện	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Homalomenae occultae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	19
69	Thỏ phục linh	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Smilacis glabrae</i>	Sơ chế	TCCS/ĐDVN5	Kg	65
70	Thục địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Chế gừng, sa nhân	TCCS/ĐDVN5	Kg	130

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
71	Trần bì	2	Vỏ quả	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne praeparatum</i>	Sao vàng/ sao cháy	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	25
72	Tri mẫu	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Anemarrhenae praeparatum</i>	Chích muối/ chích rượu	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	6
73	Viễn chí	2	Rễ	<i>Radix Polygalae praeparata</i>	Chích cam thảo/ Sao cám	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	52
74	Xích thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae</i>	Sơ chế	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	39
75	Xuyên khung	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	Chích rượu	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	107
76	Ý dĩ	2	Hạt	<i>Semen Coicis praeparata</i>	Sao cám	TCCS/ ĐĐVN5	Kg	59

2. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế Thanh Hà.

ĐC: 209 Trần Nhân Tông, xã Thanh Hà, tp Hải Phòng.

3. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- + Các công ty/đơn vị cung cấp gửi báo giá theo mẫu **Phụ lục** đính kèm
- + Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng cung cấp vị thuốc cổ truyền đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

Trung tâm Y tế Thanh Hà kính mời các Công ty/ đơn vị có năng lực, kinh nghiệm và khả năng cung cấp các mặt hàng vị thuốc cổ truyền tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trung tâm Y tế Thanh Hà cảm ơn sự hợp tác của Quý công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Dược.

**GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Hải Quân**

**Phụ lục***(Kèm theo Công văn số 174/TTYT-DUỶC ngày 24/4/2026 của TTYT Thanh Hà)***TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: .....

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BẢNG BÁO GIÁ**

Kính gửi: Trung tâm Y tế Thanh Hà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế Thanh Hà, chúng tôi .....báo giá các vị thuốc cổ truyền như sau:

## 1. Báo giá

ST T	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Hạn dùng (Tuổi thọ)	Nguồn gốc	Số ĐKLH/ GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước SX	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
1															
...															

*(Gửi kèm theo các tài liệu về kỹ thuật của vị thuốc cổ truyền (nếu có))*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 15 tháng 05 năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá của vị thuốc cổ truyền nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trên báo giá là trung thực.

*....., ngày ....tháng ....năm ...***Đại diện hợp pháp của đơn vị cung cấp***(ký tên, đóng dấu)*

